

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày: 29/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hà Văn Trường
2. Ông: Nguyễn Ngọc Tính

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà:

Ông: Phạm Minh Lượng – kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019 tại hội trường TAND huyện C. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2019/HSST, ngày 01/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Văn Th** - Sinh ngày 25 tháng 01 năm 1981 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Gi, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà: Trương Thị Tr (mẹ nuôi); vợ: Chung sống như vợ chồng với chị Phạm Thị D; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/6/2019, tạm giam từ ngày 04/7/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Họ và tên: **Diệp Thi L** - Sinh ngày 23 tháng 3 năm 1957 tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn D, Xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Diệp Xuân M và bà: Nguyễn Thị C; chồng: Phạm Ngọc Thanh và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 29/6/2019, tạm giam từ ngày 04/7/2019 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

Anh Hà Văn T – Sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn C, xã C, huyện C, Thanh Hóa. Vắng mặt.

Anh Trương Văn K – Sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn Th, xã C, huyện C, Thanh Hóa. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn D, xã C, huyện C, Thanh Hóa. Vắng mặt.

Anh Phan Thanh H – Sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn D, xã C, huyện C, Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 21/6/2019, Th đi xe mô tô nhãn hiệu Future, BKS 36L1-052.68 theo Quốc lộ 217 đến huyện M, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy. Bị cáo đến khu vực cầu thuộc bản T, xã Tr, huyện M, Thanh Hóa, gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) và mua của người này 102 viên ma túy tổng hợp (gồm: 100 viên màu hồng và 02 viên màu xanh), trên các viên nén có ký hiệu chữ “WY” đựng trong một túi nilon màu xanh ở mép túi có viên màu đỏ với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma túy, Th đem về nhà cất giấu. Th đã lấy 01 viên ma túy màu xanh và 01 viên màu hồng để sử dụng trong các ngày từ 21/6/2019 – 23/6/2019. Sau khi sử dụng Th bị buồn nôn, chóng mặt nên không sử dụng nữa mà cất giấu để bán cho người khác.

Đến ngày 23/6/2019, Th mang theo 100 viên ma túy tổng hợp sang nhà L để bán. Bị cáo L mua 100 viên ma túy của Th với giá 800.000đ (trong đó có 99 viên màu hồng và 01 viên màu xanh). Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giữ trên bàn thờ nhằm để bán kiếm lời.

Ngày 27/6/2019, Th đến nhà L và hỏi L có mua ma túy là Heroine không để Th đi mua cho. L đồng ý và đưa tiền trước cho Th 5.000.000đ. khi nào mua được ma túy sẽ đưa lại cho L.

Ngày 28/6/2019, Th đi bằng xe mô tô nhãn hiệu Future, BKS 36L1-052.68 theo Quốc lộ 217 đến huyện M, tỉnh Thanh Hóa để mua ma túy về bán lại cho L. Bị cáo đến khu vực cầu thuộc bản T, xã Tr, huyện M, Thanh Hóa, gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) lần trước đã bán ma túy cho Th và mua của người này 5.000.000đ ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, Th đi về. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/6/2019, Th đi đến đoạn đường thôn C, xã C, huyện C, Thanh Hóa thì bị Công an huyện C phát hiện và bắt quả tang thu giữ trên tay phải của bị cáo 01 gói nilon màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục và cục vụn (nghĩ là Heroine).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử. Khám xét chỗ ở của L thu giữ 99 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh, trên mỗi viên đều có ký hiệu chữ “WY”.

Tại bản giám định số 1652/PC09 ngày 03/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 99 viên nén hình tròn màu hồng trên mỗi viên có chữ WY là ma túy có tổng khối lượng 9,829g loại Methamphetamine. 01 viên nén hình tròn màu xanh có chữ WY là ma túy có khối lượng 0,100g loại Methamphetamine.

Tại bản giám định số 1656/PC09 ngày 03/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục và cục vụn là ma túy có khối lượng 16,701g loại Heroine.

Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong mẫu vật màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Thanh Hóa – Phòng Kỹ thuật hình sự” màu xanh, được niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Hà Văn An. Bên trong phong bì là chất ma túy Heroine và Me tham phe tamine. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng đã qua sử dụng. 01 xe mô tô nhà hiệu Honda Future, màu đen ghi, BKS 36L1- 05268, xe cũ đã qua sử dụng. 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu ghi xám đã qua sử dụng. Tất cả số vật chứng này đều được chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về nguồn gốc số ma túy Th mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi và địa chỉ) tại khu vực cầu thuộc bản T, xã Tr, huyện M, Thanh Hóa. Quá trình điều tra xét thấy các tài liệu không có đủ căn cứ để xác minh, xác định được đối tượng. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện C sẽ tiếp tục điều tra, xác minh tình tiết này, nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý trong một vụ án, vụ việc khác.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSCT-MT ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Trương Văn Th và L về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 điều 251 - BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 - BLHS, lên mức án đối với bị cáo Th từ 10 đến 11 năm tù, bị cáo L từ 9 đến 10 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật màu trắng (Bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine và Heroine đã qua giám định), 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu ghi xám đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhà hiệu Honda Future, màu đen ghi, BKS 36L1- 05268, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Lời khai của người làm chứng đều phù hợp với lời khai của các bị cáo và nội dung cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Vào ngày 21/8/2019, bị cáo Th đi đến khu vực bản T, xã Tr, huyện M, Thanh Hóa để mua ma túy với một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) 102 viên ma túy. Bị cáo đã sử dụng 02 viên, còn lại 100 viên (Trong đó có 99 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh) loại Methamphetamine, tổng khối lượng 9,929g đem đi bán cho bị cáo L ngày 23/6/2019. Đến ngày 27/6/2019, Th hỏi L có mua ma túy không để Th mua cho, L đồng ý và đưa trước cho Th 5.000.000đ. Ngày 28/6/2019, L tiếp tục đi mua ma túy của người đàn ông đã bán cho L lần trước loại Heroine có khối lượng 16,090g. Trên đường đi về thị bị bắt quả tang. Nay các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, đã thành khẩn khai báo mong được sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 điều 251 – BLHS như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm hại đến trật tự trị an, an toàn xã hội mà hậu quả còn gây ra cho chính bản thân bị cáo và gia đình. Nhà nước đã cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ ma túy nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, việc lên mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết và cách

ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

Xét tính chất vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công rõ ràng, cụ thể mà các bị cáo đều thống nhất để cùng thực hiện hành vi mua bán ma túy.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Trương Văn Th là người khởi xướng và thực hành tích cực, là người đi mua ma túy về bán cho bị cáo L nên chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo L cũng thực hành tích cực, là người giúp sức, chủ động đưa tiền trước cho bị cáo L đi mua ma túy về nhằm mục đích để bán cho các con nghiện.

Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – BLHS, phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo L có bố đẻ là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

[3]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Thanh Hóa – Phòng Kỹ thuật hình sự” màu xanh, được niêm phpng bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Hà Văn An. Bên trong phong bì là chất ma túy Heroine và Me tham phe tamine. 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu ghi xám đã qua sử dụng.

Đối với 01 chiếc xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, màu đen ghi, BKS 36L1- 05268 là vật chứng của vụ án nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng đã qua sử dụng.

[4]. Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo L là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí HSST theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trương Văn Th và L phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 - BLHS. Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, điểm đ khoản 1 điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trương Văn Th 10 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2019. L 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019. .

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Thanh Hóa – Phòng Kỹ thuật hình sự” màu xanh, được niêm phong bởi các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Hà Văn An. Bên trong phong bì là chất ma túy Heroine và Me tham phe tamine. 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu ghi xám đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe xe mô tô nhà hiệu Honda Future, màu đen ghi, BKS 36L1- 05268 xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về án phí: Bị cáo Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí HSST cho bị cáo L.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- Công an huyện C.
- VKSND huyện C.
- P7. VKS tỉnh Thanh Hóa
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa.
- Chi cục THADS huyện C.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Ánh Tuyết

VIỆN KSND TỈNH THANH
HÓA
VIỆN KSND HUYỆN CẨM
THỦY _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số ... ngày y...
thông... nă m.....

C ngày 22 tháng 7 năm 2019

Số: 27/CT-VKS - MT

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY

Căn cứ các điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 24/CSĐT ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS.

Căn cứ quyết định khởi tố bị can số 54; 55; 56 ngày 26 tháng 4 năm 2019 và Quyết định khởi tố bị can số 57/CSĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C, đối với **Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nền**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 29/KL-CSĐT ngày 12/7/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nền có sự bàn bạc thống nhất nhưng không có sự phân công, phân rõ ràng, cụ thể

mà chỉ hiểu ý nhau để cùng thực hiện hành vi phạm tội, các bị can có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng đã cùng nhau đi mua ma túy về để các đối tượng cùng sử dụng do đó phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, đối với Phạm Văn Doanh và Quảng Văn Nên được xác định là đồng phạm trong vụ án.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quảng Văn Nên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan CSĐT thu thập được như đã nêu trên.

- Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

* Tình tiết tăng nặng: Không

* Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Quảng Văn Nên là người chưa có tiền án tiền sự. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra các bị can Đoàn Văn Minh; Trịnh Xuân Hùng; Quảng Văn Nên và Phạm Văn Doanh có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải mong nhận được hưởng khoan hồng của pháp luật do đó các bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

KẾT LUẬN

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại thôn Vinh xã Cẩm Bình, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, các bị can Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quảng Văn Nên đã có hành vi tàng trữ 0,429 g (*không thấy bốn hai chín gam*) ma túy, loại *Methamphetamine* (*Ma túy đá*) để sử dụng. Hành vi của các bị can là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, đã đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Hành vi nêu trên của Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quảng Văn Nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 – BLHS năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017)

Điều 249, khoản 1 BLHS 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 1 năm đến 5 năm:

a.

....

c. Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

Đối với người đã bán ma túy cho Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, (Minh khai đã mua của một người đàn ông mà Minh không biết tên tuổi và địa chỉ) tại một quán Karaoke thuộc phố 1, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc vào ngày 23/4/2019 với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sở dĩ Minh biết tìm đến khu vực trên để mua ma túy là do trước đây Minh được một người quen tên Hùng (ở huyện Ngọc Lặc) có nói cho Minh biết. Mục đích Minh mua số ma túy trên là để Minh, Hùng, Doanh và Nên cùng sử dụng (hút hít) cho bản thân..

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố các bị can **Đoàn Văn Minh, Trịnh Xuân Hùng, Phạm Văn Doanh và Quàng Văn Nên** có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa để xét xử về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS của Nước cộng hòa XHCN Việt Nam.

Kèm theo Cáo trạng là:

- Toàn bộ hồ sơ vụ án được đánh số bút lục từ 01 đến
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người VKS đề nghị triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- TAND C
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT CA C
- Bị can;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ KS án hình sự; VP
- Lưu.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phạm Minh Lượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

